

**TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, PHÊ BÌNH, DỊCH THUẬT VĂN HỌC NGA
TẠI VIỆT NAM NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY**

Ths. Đỗ Thị Hương

Viện Văn học

TÌNH HÌNH CHUNG

Là một trong những nền văn học có nhiều thành tựu rực rỡ và có tầm ảnh hưởng sâu rộng nhất đối với nhân loại, văn học Nga cũng có một vị trí vững chắc và ảnh hưởng sâu rộng tới văn học Việt Nam, cả trong giới sáng tác, nghiên cứu, phê bình lẫn đông đảo công chúng bạn đọc. Vị trí vững chắc ấy đã được củng cố trong thời kỳ Liên Xô giữ vai trò “người anh cả” của hệ thống chủ nghĩa xã hội toàn thế giới. Trong các trường, khoa nghiên cứu văn học ở Việt Nam không thể thiếu chuyên ngành văn học Nga, đặc biệt là các trường sư phạm và khoa học xã hội – nhân văn.

Những cuốn sách văn học Nga đầu tiên đến với độc giả Việt Nam là những cuốn sách viết về đại văn hào Lev Tolstoy (*Tolstoy* – 1939, NXB Đông Phương; *Văn hóa Tolstoy* – 1942, NXB Tân Việt) của Nguyễn Phi Hoàn; *Một ngày của Lev Tolstoy* – 1942, NXB Tân Việt của Kiều Thanh Quế) và Macxim Gorky (với tác phẩm *Người đọc giả kì dị* – 1945, NXB Đại học do

Lê Mộng Cầu dịch). Từ đó đến nay, trải qua nhiều biến cố, đặc biệt từ khi Liên Xô tiến hành cải tổ (1985) rồi tan rã (1991), việc tiếp nhận (nghiên cứu, phê bình, dịch thuật) văn học Nga tại Việt Nam đã có nhiều biến đổi. Sự biến đổi này là tất yếu, liên quan tới vị thế của nước Nga, tới xu thế phổ biến của ngôn ngữ Nga tại Việt Nam và trên trường quốc tế.

Bài viết tổng kết tình hình tiếp nhận văn học Nga ở nước ta từ đầu thế kỷ XXI cho đến thời điểm hiện tại. Trên cơ sở đó có những đánh giá, nhận định về công việc này, chỉ ra những thành tựu và những việc cần làm để đưa văn học Nga đến gần hơn với bạn đọc Việt Nam đương đại. Đây là sự tiếp nối công việc tổng kết, đánh giá đã được các nhà nghiên cứu văn học Nga tiền bối thực hiện¹.

¹ Xem: Nguyễn Hải Hà, *Ảnh hưởng to lớn của Văn học Xô Viết ở Việt Nam*, Tạp chí Nghiên cứu Văn học số 6/1987 và Đào Tuấn Anh, *Văn học Nga từ điểm nhìn cuối thế kỷ XX – truyền thống và kinh nghiệm*, Tạp chí Nghiên cứu Văn học số 1/2001.

Văn học Nga tại Việt Nam trong giai đoạn 2000 – 2011 được dịch và giới thiệu khá phong phú trên hầu hết tất cả các thể loại: thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết, kịch; ở các “khu vực” văn học khác nhau: văn học thiếu nhi, văn học giả tưởng – trinh thám – phiêu lưu – kỳ ảo; văn học cổ điển; văn học nhà trường; văn học dân gian; văn học đương đại với các sáng tác của các cây bút trẻ; các sáng tác về lãnh tụ; các công trình nghiên cứu phê bình chuyên sâu. Số lượng các tác phẩm và các công trình nghiên cứu chuyên sâu về văn học Nga, theo số liệu thống kê từ nguồn Thư viện Quốc gia là 396 đầu sách, bao gồm cả sách dịch tác phẩm, phê bình nghiên cứu và các luận án tiến sĩ (trên tổng số 789 đầu sách văn học Nga bằng tất cả các thứ tiếng). So sánh con số này với 473/681 đầu sách văn học Nga (từ năm 1999 trở về trước) chúng ta đã thấy số lượng các ấn phẩm giai đoạn này vượt trội hơn hẳn. Đó là chưa kể tới số lượng các tác phẩm được đăng trên Tạp chí Văn học nước ngoài (cả thơ, văn xuôi, kịch là 174 – từ năm 2000 tới nay; trước đó là 80 tác phẩm tính từ năm 1996 – năm Tạp chí Văn học nước ngoài ra số đầu tiên đến năm 1999). Ngoài ra, phải kể tới một số lượng lớn các bài nghiên cứu của các nhà nghiên cứu văn học Nga trong Nam ngoài Bắc trên Tạp chí Nghiên cứu Văn học và Tạp chí Văn học nước ngoài: 71 bài trên Tạp chí Nghiên cứu Văn học (so với con số 195 bài trước 2000), 13 bài viết/tổng số 30 bài trên Tạp chí Văn

học nước ngoài (so với con số 8/20 bài từ năm 1996 – 2000).

Nhìn vào tất cả những con số trên có thể có độc giả thấy bất ngờ bởi từ sau 1991 – khi Liên Xô tan rã, tiếng Nga đã bị “thất sủng” ở nước ta, nhiều giáo viên tiếng Nga phải chuyển sang dạy tiếng Anh để kiếm sống, việc học và dạy tiếng Nga giống như “tiếng vọng của quá khứ”, thế mà văn học Nga vẫn còn được đọc và dịch nhiều đến vậy. Điều này cũng có thể lí giải được. Sau khi Liên Xô tiến hành cải tổ, cũng đồng nghĩa với việc rất nhiều nhà văn Nga từng bị “cấm đoán” trước đây đã được “giải phóng”. Họ có thể tự do sáng tác về những vấn đề nhạy cảm của thời hậu chiến, của xã hội đương thời mà không phải lo lắng cho số phận đưa con tinh thần cũng như cho số phận của chính bản thân mình. Nhờ quá trình cải tổ, rất nhiều tác phẩm của các tác giả từng một thời bị cấm đã được “phục sinh” và xuất bản rầm rộ. Cũng không thể không tính tới bộ phận tác phẩm của các nhà văn Nga lưu vong đã được sống cuộc sống văn học thực sự trên tổ quốc mình. Rất nhiều tác giả trẻ sau này cũng được thỏa sức sáng tạo, vẫy vùng ngòi bút.

Tuy nhiên, đó chỉ là một xu hướng phát triển trong đời sống văn học. Khi các giá trị văn học của quá khứ đã tìm được chỗ đứng xứng đáng của nó thì tất yếu độc giả cần những sáng tác văn học mới phù hợp hơn với thời đại của mình. Văn học Nga đương đại

cũng bắt đầu một quỹ đạo vận hành mới. Điều này lí giải vì sao số lượng các tác phẩm văn học Nga được dịch ở Việt Nam hiện nay lại chiếm số lượng khiêm tốn hơn so với những năm đầu thế kỷ. Năm 2000 con số các ấn phẩm văn học Nga (sách dịch, nghiên cứu) là 89, các năm sau luôn duy trì con số trên 60 đầu sách, thậm chí năm 2004 là 160 đầu sách; đến năm 2008 chỉ còn 28 và thấp nhất là năm 2011 với 14 ấn phẩm. Thêm vào đó (theo thống kê của chúng tôi) trong tổng số 396 đầu sách được ấn hành tại Việt Nam giai đoạn 2000 – 2011 có đến 194 cuốn là sách tái bản và tái tuyển tập (177 cuốn tái bản và 17 cuốn tái tuyển tập), trong đó có những cuốn được tái bản 3 lần trở lên như *Chiến tranh và hòa bình*, *Anna Karenina* của L.Tolstoy, truyện ngắn Sekhov, truyện ngắn Pautovsky, *Thời thơ ấu*, *Kiểm soát* của Gorky, *Sông Đông êm đềm* của Solokhov,...; cá biệt cuốn giáo trình *Lịch sử văn học Nga* được tái bản đến lần thứ 8. Sự sụt giảm số lượng ấn phẩm như vậy một phần do thực tế đời sống văn học Nga đương đại, một phần do số lượng người dịch văn học Nga, làm văn học Nga tại nước ta đang ít dần. Chưa khi nào việc tìm một chỗ học tiếng Nga cho những người yêu văn học Nga lại khó đến thế, thậm chí, giáo viên tiếng Nga trong các trường đại học ngoại ngữ cũng không có nhiều sinh viên. Đại đa số những người học tiếng Nga ở trong nước và nước ngoài đều làm trong các ngành nghề khác với mức lương hấp dẫn hơn.

DỊCH THUẬT

Quay trở lại với việc dịch văn học Nga hiện nay. Ở Việt Nam, trong thời kỳ miền Bắc bắt tay xây dựng chủ nghĩa xã hội, văn học Nga được coi là cầu trung gian kết nối văn học Việt Nam với văn học thế giới. Nhiều tác phẩm văn học nước ngoài vào Việt Nam thông qua bản dịch từ tiếng Nga (trường hợp *Đèn không tắt bóng* của Dzyunichi Watanabe – Cao Xuân Hạo dịch là một ví dụ). Tuy nhiên, một phần lớn các tác phẩm kinh điển của văn học Nga lại đến với bạn đọc Việt Nam đầu tiên thông qua hai lần bản dịch (các dịch giả không dịch trực tiếp từ bản tiếng Nga mà thông qua bản tiếng Pháp hoặc tiếng Anh, điển hình như trường hợp bài thơ *Đợi anh về* của Simonov – Tô Hữu dịch qua bản tiếng Pháp hay tác phẩm *Anna Karenina* của Lev Tolstoy – Nhị Ca, Dương Tường dịch cũng qua bản tiếng Pháp). Cho đến những năm gần đây, các bản dịch tác phẩm văn học Nga đều là từ nguyên bản tiếng Nga. Điều này đã hạn chế bớt những khoảng cách lớn lao của bản dịch và tác phẩm nguyên bản. Bạn đọc Việt có cơ hội đến gần hơn với tư tưởng và thái độ tình cảm của các tác giả.

Nhìn vào tất cả những tác phẩm văn học Nga được dịch ở Việt Nam gần đây có thể thấy 3 khu vực văn học được chú trọng dịch nhất, đó là: văn học thiếu nhi, văn học tình báo – trinh thám – giả tưởng – phiêu lưu – kỳ ảo và văn học cổ điển.

Khu vực văn học được dịch nhiều nhất chính là văn học thiếu nhi (122/396 tác phẩm). Tuy nhiên, một thực tế đáng buồn là số lượng sách tái bản trong khu vực này chiếm gần nửa số ấn phẩm (65/122). Đây cũng là thực trạng chung của tình hình dịch văn học Nga ở nước ta hiện nay. Các nhà văn Nga có tác phẩm được dịch và tái bản nhiều nhất là A.Grín với *Cánh buồm đỏ thắm*, A.Tolstoy với *Chiếc chìa khóa vàng* hay *truyện li kì của Buratino*, Akardi Gaida với *Timua và đồng đội...* Điểm nhấn của khu vực văn học thiếu nhi Nga là bộ sách Tủ sách Văn học Nga của nhà xuất bản Kim Đồng. Bộ sách này đã đem đến cho các bạn đọc nhỏ tuổi những tác phẩm văn học Nga xuất sắc nhất mọi thời đại, từ thế kỷ XIX đến hết thế kỷ XX. Có thể kể đến những kiệt tác như *Con đầm pích* của Puskin, *Chiếc áo khoác* của Gogol, *Mối tình đầu* của Turghenhev, *Cỗ xe đời* (tuyển thơ Nga thế kỷ XIX), *Phục sinh* của Lev Tolstoy, *Đêm trắng* của Dostoievsky, *Một chuyện đùa* của Sekhov, *Đám cạn* của Platonov, *Kim ngân quả đỏ* của Sucsín... Những tác phẩm văn học Nga nói trên với dung lượng không quá lớn sẽ giúp cho học sinh Việt Nam, đặc biệt là những học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông thêm hiểu, thêm yêu văn học Nga nói riêng và văn học nói chung. Bởi đọc những tác phẩm xuất sắc trên các em sẽ tìm được tiếng nói của lòng nhân hậu, sự yêu

thương và niềm tin vào vẻ đẹp của con người – đó là những yếu tố góp phần làm nên sức lay động của văn học Nga từ xa xưa.

Khu vực văn học tình báo – trinh thám – giả tưởng – phiêu lưu – kỳ ảo với số lượng 45 đầu sách (36 cuốn dịch mới và 9 cuốn tái bản) có thể nói là một nét mới của văn học Nga tại Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Văn học trinh thám, giả tưởng trước đây dường như không phải thế mạnh của văn học Nga. Các tác phẩm văn học phiêu lưu cũng chủ yếu là các tác phẩm văn học dành cho thiếu nhi: *Timua và đồng đội*; Các cuộc phiêu lưu của Mít đặc; Các cuộc phiêu lưu của Buratino... Trong một số sáng tác của các nhà văn Nga thế kỷ XIX, XX như Dostoievsky, Bulgakov cũng đã xuất hiện yếu tố kỳ ảo, giả tưởng (đặc biệt ở Bulgakov với *Trái tim chó* và *Những quả trứng định mệnh*), nhưng ở thời kỳ này, văn học giả tưởng – trinh thám có sự phát triển mạnh mẽ hơn hẳn. Trung tâm Văn hóa ngôn ngữ Đông Tây kết hợp với nhà xuất bản Hải Phòng đã cho ra mắt tủ sách phiêu lưu – trinh thám – giả tưởng – kỳ ảo (tủ sách G.P.T.K) với những tác phẩm tiêu biểu đã được dịch và tái bản như tiểu thuyết giả tưởng *Người bán không khí* (2003), *Người cá* (2004) của Beliaev, *Người đẹp Sao Hỏa* (2004) của A.Tolstoy, kịch khoa học viễn tưởng *Bộ ba đầu tiên* (2000) của X.Mikhancov... Một số lượng đáng kể các tiểu thuyết trinh thám, tình báo cũng được nhà xuất bản Công an

Nhân dân giới thiệu đến bạn đọc như *Hình bóng người chết* (2000), *Ảo thuật văn chương* (2001) của Alexandra Marinina, *Vụ bắt cóc thế kỷ* (2004) của Vaxili Ardamatky... Nổi tiếng nhất trong các nhà văn trinh thám Nga hiện nay là Boris Akunin với tác phẩm *Nữ hoàng mùa đông* (2007) và *Cái chết của Asin* (2008) đã được dịch ra tiếng Việt. Nhân vật Phandorin – thám tử hào hoa trong các bộ tiểu thuyết trinh thám của Akunin đã tạo nên một cơn sốt Phandorin trên toàn cầu. Người ta làm phim về Phandorin, in áo có hình Phandorin, sản xuất sâm banh và nước hoa nhãn hiệu Phandorin. Một nhà xuất bản nói về thị hiếu của độc giả Nga đương thời: “Người dân đã chán những gì cầu thả và mong chờ những tác phẩm nghiêm túc”².

Một bộ phận luôn chiếm vị trí quan trọng trong văn học Nga tại Việt Nam là khu vực văn học cổ điển. Đó là những tác phẩm văn học Nga kinh điển của các tác gia như Puskin (thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết, kịch), Lev Tolstoy (*Chiến tranh và hòa bình*, *Anna Karenina*, kịch), Dostoievsky (Ngũ kinh: *Tội ác và trừng phạt*, *Gã khờ*, *Lũ người quỷ ám*, *Đầu xanh tuổi trẻ*, *Anh em nhà Karamarov*), Gogol (*Những linh hồn chết*, *Chiếc áo khoác*, *Quan thanh tra...*), truyện ngắn và kịch Sekhov, Solokhov (*Sông Đông êm đềm*,

Đất vỡ hoang), truyện ngắn của Pautovsky, Gorky, Bunin, tiểu thuyết của Pasternak, Bulgakov... Những tác phẩm này dù đã xuất bản từ rất lâu nhưng vẫn được tái bản khá nhiều lần (67/87 đầu sách). Như thế đủ để thấy sức quyến rũ vượt thời gian của những chân giá trị trong văn học. Văn học Nga, bởi vậy, vẫn luôn có một vị trí quan trọng trong đời sống văn học Việt Nam.

Như đã đề cập ở trên, sau khi nước Nga tiến hành cải tổ, rất nhiều tác phẩm văn học Nga một thời bị cấm nay đã được trả lại đời sống đích thực của chúng. Có thể kể đến những tác phẩm của Nabokov (*Tiếng cười trong bóng tối* – 2000, *Lolita* – 2012), Babel (*Tập đoàn quân kỵ binh* – 2001), Platonov (*Đằm cạn* – 2006), đặc biệt là Solzhenitsyn (*Một ngày của Ivan Denisovich* – 2007, *Quần đảo ngục tù*)... Những tác phẩm tiêu biểu của các cây đại thụ trong văn học Nga chưa được dịch trước đó cũng được bổ sung như tác phẩm *Bản sonate Kreutzer* (2011) của Lev Tolstoy (Trần Thị Phương Phương dịch), tiểu thuyết *Giọt rừng* (2011) của Pristin (Đoàn Tử Huyền dịch), *Bông hoa đỏ* (2011) của Garshin (Trần Thị Phương Phương dịch).

Bên cạnh bộ phận văn học kinh điển, những tác phẩm văn học Nga đương đại cũng đã tìm được vị thế trong lòng bạn đọc Việt Nam. Công chúng yêu văn học được tiếp xúc với những truyện ngắn Nga đương đại của Ulitskaya, Buida, Petrushevskaya,

² Theo Nguyễn Lâm, nguồn: <http://echxanh1968.wordpress.com/2009/04/22/c%C6%A1n-s%E1%BB%91t-ti%E1%BB%83u-thuy%E1%BA%BFt-trinh-tham-kinh-di%E1%BB%83n-%E1%BB%9F-nga/>.

Tolstaya... Tác phẩm của các nhà văn này được nhà nghiên cứu – dịch giả Đào Tuấn Ảnh tuyển chọn trong *Truyện ngắn đương đại Nga* (2003). Những tác phẩm mới như *Thời thơ ấu của cha tôi* (Alexander Raskin – Nguyễn Thanh Tâm dịch, 2005), *Vô hồn* (Truyện kể về một người không chân chính – Sergei Minaev, Nhật An – Trương Hồng Hạnh dịch, 2007), *Vương quốc thời gian ngừng trôi* (Dimitri Suslin – Thanh Hương dịch, 2010)... cũng đã được bạn đọc Việt Nam đón nhận. Truyện vừa *Sonechka* (2003) của Ulitskaya được dịch ra tiếng Việt (dịch giả Kim Hiền) đã đem đến một không gian thuần Nga vô cùng nhẹ nhàng, tinh tế với những trang viết về đức hi sinh và lòng nhân hậu của người phụ nữ Nga truyền thống – người sẵn sàng đánh đổi cả hạnh phúc của mình vì sự sáng tạo nghệ thuật của chồng. Một khuynh hướng khác trong văn xuôi Nga hiện đại là khuynh hướng thể sự, hiện thực với các tác phẩm của Oksana Robki. Tác phẩm *Tâm gửi* (2008) của nhà văn này được dịch ra tiếng Việt đã cho bạn đọc Việt Nam một hình dung mới mẻ về thế giới thượng lưu Nga thời hiện đại cả ở những nét tương đồng đáng kinh ngạc lẫn những điểm khác biệt thời đại với thế giới thượng lưu quý tộc trong văn học Nga thế kỷ XIX. *Vô hồn* của Xergei Minaev cũng nằm trong khuynh hướng này. Tiểu thuyết đưa người đọc đến với xã hội và con người Nga đương đại với những đổi thay trong cách nghĩ, cách sống cũng những nhận cảm về sự trống rỗng...

mang đậm màu sắc của xã hội tư bản phương Tây.

Về thơ, giai đoạn này thơ Nga vẫn tiếp tục được dịch và giới thiệu với bạn đọc Việt Nam. Bên cạnh việc dịch những bài thơ chưa được công bố tại Việt Nam của Puskin, Lermontov, Blok, Olga Bergolt, Akhmatova, Bunin, Evtushenko... các dịch giả Việt Nam còn chú trọng giới thiệu những nhà thơ Nga mới cùng tác phẩm của họ. Những tác phẩm này chủ yếu được giới thiệu trên Tạp chí Văn học nước ngoài. Có thể kể đến những tác giả tiêu biểu như Inna Kasereva, A.Maikov, Elena Blaginina, Margarita Aliger... Hoạt động sôi nổi nhất trong lĩnh vực dịch thơ Nga phải kể đến các dịch giả Thúy Toàn, Thái Bá Tân, Phạm Quốc Ca, Thụy Anh, Tạ Phương...

Việc dịch và giới thiệu văn học Nga tại Việt Nam hiện nay đã được tiến hành khá toàn diện, tuy nhiên vẫn chưa thực sự hệ thống và quy củ. Phần lớn các tác giả dịch vẫn theo sở thích chứ chưa có một kế hoạch cụ thể. Số lượng các tác giả văn học Nga hiện đại và đương đại cùng số lượng tác phẩm của họ rất lớn, tuy nhiên chúng ta vẫn chưa tiếp cận được hết kho tàng này. Điển hình như nhà văn Nga nổi tiếng Solzhenitsyn, Grossman (với tác phẩm *Cuộc đời và số phận*), Erofeev (với tác phẩm *Matxcova – Petruski*), Makanin... Đây là một miền đất hứa, cũng là một thách thức đối với những người nghiên cứu ngữ văn trẻ.

NGHIÊN CỨU PHÊ BÌNH

Tiếp nhận văn học Nga tại Việt Nam không thể không có bộ phận nghiên cứu, phê bình. Đây là một yêu cầu bắt buộc đồng thời cũng là một nhu cầu tự thân của khoa nghiên cứu văn học. Ở Việt Nam, từ khi Liên Xô còn là một cường quốc, đại bộ phận các nhà nghiên cứu văn học, các nhà ngôn ngữ học đều có thời gian khá dài sống và học tập tại đất nước này. Bởi thế, họ không chỉ có vốn kiến thức sâu rộng về văn học Nga mà nền tảng văn hóa làm cơ sở cho vốn kiến thức ấy cũng hết sức phong phú. Có thể kể ra tên tuổi của những nhà nghiên cứu như Đỗ Hồng Chung, Phạm Vĩnh Cư, Nguyễn Hải Hà, Nguyễn Trường Lịch, Huy Liên, Hoàng Ngọc Hiến, Nguyễn Kim Đính, Đỗ Xuân Hà, Đào Tuấn Ảnh, Phạm Gia Lâm, Hà Thị Hòa. Đó là lớp nhà nghiên cứu tiền bối, họ đã có những đóng góp to lớn trong việc truyền bá, giảng dạy văn học Nga tại Việt Nam. Lớp nhà nghiên cứu thứ hai tuổi đời và tuổi nghề khá trẻ nhưng họ cũng đã có những đóng góp đáng kể: Phạm Thị Phương, Đỗ Hải Phong, Trần Thị Phương Phương, Thành Đức Hồng Hà, Nguyễn Thị Thu Thủy, Nguyễn Thị Như Trang...

Trong số các chuyên gia văn học Nga ở nước ta hiện nay không thể không kể tới nhà nghiên cứu Phạm Vĩnh Cư. Ông là một trong số hiếm hoi những nhà nghiên cứu – dịch giả hiện nay vẫn sung sức. Những tác phẩm dịch và những công trình nghiên cứu của ông đều

là những tác phẩm có giá trị. Gần đây nhất nhà nghiên cứu – dịch giả đã cho ra đời tác phẩm dịch triết học – mỹ học *Triết học và đạo đức* (2004), *Siêu lý tình yêu* của Soloviev (2005), các chuyên luận: *Sáng tạo và giao lưu* (2004), *Tolstoy – Đường sống* (2010). Những công trình này thực sự đã đưa bạn đọc Việt Nam đến với kho tàng tri thức uyên bác của văn hóa văn học Nga.

Hầu hết các tác giả khi nghiên cứu văn học Nga tại Việt Nam đều có ý thức đặt văn học Nga trong tương quan với văn học Việt Nam, ảnh hưởng của văn học Nga tới văn học Việt Nam... Những bài viết của các nhà nghiên cứu về các nhà văn Nga nổi tiếng, có ảnh hưởng sâu rộng tới công chúng bạn đọc Việt Nam như Puskin, Lev Tolstoy, Dostoievsky, Sekhov, Gorky, Solokhov, Exenin, Gamzatov... không chỉ góp thêm một tiếng nói về cách cảm, cách hiểu tác phẩm của các tác giả đó mà còn trở thành những định hướng quan trọng cho các thế hệ học sinh, sinh viên Việt Nam tiếp xúc, làm quen với nền văn học vĩ đại này.

Như một yêu cầu tất yếu, bộ môn Văn học Nga trở thành một bộ môn quan trọng trong nhà trường, đặc biệt là các trường đại học ngữ văn, đã dẫn đến nhu cầu bức thiết phải có những bộ giáo trình Văn học Nga đầy đủ và hoàn thiện. Bộ giáo trình Văn học Nga đồ sộ và đầy đủ nhất hiện nay là cuốn *Lịch sử văn học Nga* của Đỗ Hồng Chung,

Nguyễn Kim Đính, Nguyễn Hải Hà, Hoàng Ngọc Hiến, Nguyễn Trường Lịch, Huy Liên (tái bản lần thứ 8 năm 2010). Bên cạnh đó, còn có các cuốn *Giáo trình Văn học Nga* (2011) của Đỗ Hải Phong (chủ biên), Hà Thị Hòa; cuốn *Văn học Nga thế kỷ XIX* (2006), *Văn học Nga thế kỷ XX* (2010) của Phạm Thị Thu Hà, *Văn học Nga trong nhà trường* (tái bản lần 2 – 2011) của Hà Thị Hòa; các chuyên luận của các nhà nghiên cứu về các tác gia văn học lớn như *Văn học Nga sự thật và cái đẹp* (2003), *Thi pháp tiểu thuyết Tolstoy* (tái bản lần 1 – 2006) của Nguyễn Hải Hà, *Tiểu thuyết hiện thực Nga thế kỷ XIX* (2006), *Thơ ca Nga từ khởi thủy đến hiện đại* (2010) của Trần Thị Phương Phương... Đây là những cuốn sách tham khảo rất tốt dành cho không chỉ sinh viên mà còn cho giáo viên, giảng viên, các nhà nghiên cứu trẻ trong quá trình chinh phục nền văn học Nga rực rỡ.

Từ đầu thế kỷ đến nay, đã có rất nhiều hội thảo khoa học được tổ chức nhân dịp

năm sinh (năm mất) của các nhà thơ, nhà văn lớn người Nga có tầm ảnh hưởng sâu rộng đối với văn học Việt Nam và thế giới. Có thể kể tới Hội thảo kỷ niệm 150 năm mất của N.Gogol (2002), Hội thảo kỷ niệm 200 năm sinh F.Tiutchev, 50 năm mất của I.Bunin, Hội thảo kỷ niệm 205 năm sinh A.Puskin, Hội thảo kỷ niệm 100 năm mất của A.Sekhov, Hội thảo kỷ niệm 100 năm mất của L.Tolstoy. Ngoài ra cũng cần kể tới những chuyên gia về những nhà thơ, nhà văn Nga tiêu biểu: nhà nghiên cứu Nguyễn Hải Hà, nhà nghiên cứu Trần Thị Phương Phương – Lev Tolstoy, nhà nghiên cứu Đào Tuấn Ảnh – Sekhov, Anna Akhmatova, A.Solzhenitsyn, nhà nghiên cứu Đỗ Hải Phong – F.Dostoievsky, A.Sekhov...

Hoạt động nghiên cứu phê bình văn học Nga như đã điểm qua ở trên đã có những thành tựu nhất định nhưng cũng không thể phủ nhận vẫn còn rất nhiều khoảng trống. Tham vọng chinh phục văn học Nga vẫn là một con đường dài đối với các nhà nghiên cứu của Việt Nam.